

Bản án số: 170/2022/HS-ST
Ngày: 30-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 152/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

V, sinh năm 2004 tại tỉnh Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: Ấp 14, xã B, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: Khu phố H, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hồng Cường, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Cẩm Tú, sinh năm 1982; bị cáo có vợ tên: Đinh Lê Linh Chi, sinh năm 2003 và 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 10 tháng 06 năm 2022 cho đến nay.

Bị hại: Ông Đoàn S, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã A, huyện L tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Khu phố 6, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương – vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

V ở trọ tại khu vực Khu phố H, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ngày 08/6/2022, V đi chơi cùng bạn tên Nam (không rõ lai lịch) và nói cho Nam biết V không có việc làm nên không có tiền. Nam chỉ cho V đi gặp Đồng (không rõ lai lịch), xin đi vận chuyển xe mô tô cho Đồng bằng cách điều khiển xe chạy đến khu vực huyện Bến Lức, tỉnh Long An thì Đồng cho tiền xài. Do V quen biết với Đồng trước đó và biết Đồng làm nghề vận chuyển xe mô tô do phạm tội

mà có, nhưng V cần tiền tiêu xài nên sau khi đi chơi với Nam về thì V đi tìm gặp Đồng xin chạy xe. Đồng đồng ý và nói chạy mỗi chuyến sẽ cho V 300.000 đồng, nhưng đợi khi nào có xe thì Đồng gọi V. Đến khoảng 20 giờ ngày 09/6/2022, Đồng gọi điện thoại cho V, hẹn V sáng ngày 10/6/2022 đi làm thì V đồng ý.

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 10/6/2022, anh Đoàn S để xe mô tô Honda Vario, biển số 60G1-...trước hành lang nhà trọ Hoàng Hào thuộc khu phố 6, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương rồi vào phòng trọ số 01. Khoảng 10 phút sau, anh Sơn đi ra thì phát hiện xe bị mất nên anh Sơn đi đến trình báo Công an phường T.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, V đang ở phòng trọ thì Đồng điều khiển xe mô tô Wave màu xanh (không rõ biển số) đến chở V đến đoạn đường KK4 thuộc khu phố 2, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương và kêu V ở lại chờ người đến giao xe. Đến khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày, có 03 đối tượng (không rõ lai lịch) điều khiển 02 xe mô tô chạy đến giao chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 60G1-...cho V, rồi ba người này bỏ đi. Ngay sau đó, Đồng gọi điện thoại cho V kêu V điều khiển xe chạy đến huyện Bến Lức, tỉnh Long An sẽ có người chỉ đường đi giao xe thì V đồng ý. V điều khiển xe mô tô chạy ra đường Quốc lộ 13 hướng đến huyện Bến Lức thì được 01 đối tượng (không rõ lai lịch) ở Bến Lức gọi điện thoại chỉ đường cho V. Trên đường đi, do V không biết đường đi nên đã điều khiển xe chạy về thành phố Dĩ An tìm Đồng để giao xe cho Đồng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi V điều khiển xe đi đến khu vực phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị Công an phường T, thị xã C và anh Sơn truy theo định vị trong xe mô tô biển số 60G1-...đến và bắt giữ được V.

Sau đó, vụ việc được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Honda Vario 125^{cc} BS: 60G1-400.57, SM: JM51E21973304, SK: MH1JM5118MK974357, màu xanh đen, 01 Điện thoại di động Redmi 9A màu xanh, gắn sim số 0908.741.326.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 72/KL ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá theo tổ tụng thị xã C, kết luận: 01 xe mô tô Honda Vario 125^{cc} BS: 60G1-..., SM: JM51E21973304, SK: MH1JM5118MK974357, màu xanh đen trị giá 39.300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra công an thị xã C, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của V phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 19/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C xử lý vật chứng, giao trả: 01 xe mô tô Honda Vario 125^{cc} BS: 60G1-..., SM: JM51E21973304, SK: MH1JM5118MK974357, màu xanh đen cho ông Đoàn S. Ông Sơn không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 157/CT-VKSBC ngày 06/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A, sim số 0908.741.326 tịch thu của bị cáo V.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã C, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã C trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản Cáo trạng đã mô tả, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Do cần tiền tiêu xài nên trước đó bị cáo và một đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) thỏa thuận bị cáo sẽ nhận xe mô tô trộm cắp mà có được thì điều khiển xe đến khu vực huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiêu thụ theo chỉ dẫn của đối tượng tên Đồng sẽ được trả 300.000 đồng tiền công thì được bị cáo đồng ý.

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 10/6/2022, tại đoạn đường KK4 thuộc khu phố 2, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã có hành vi nhận xe mô tô hiệu Honda Vario 125^{cc} biển số 60G1-...từ 03 người thanh niên (không rõ lai lịch) rồi điều khiển xe chạy đến khu vực huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiêu thụ theo chỉ dẫn của đối tượng tên Đồng. Khi V điều khiển xe đến khu vực phường

Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 39.300.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết trước được tài sản do đối tượng khác trộm cắp mà có được nhưng bị cáo vẫn đồng ý nhận tài sản trộm cắp mà có được (xe mô tô hiệu Honda Vario 125^{cc} biển số 60G1-...) để mang đi tiêu thụ và nhận tiền công vận chuyển là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Bị cáo V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo biết trước được tài sản do đối tượng khác trộm cắp mà có được nhưng bị cáo vẫn đồng ý nhận tài sản trộm cắp mà có được (xe mô tô hiệu Honda Vario 125^{cc} biển số 60G1-.... để mang đi tiêu thụ và nhận tiền công vận chuyển là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức tham lam, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Như vậy, hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng số 157/CT-VKBC ngày 06/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt gồm: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Xét thấy, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 19/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã C giao trả cho ông Đoàn S 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xanh đen biển số 60G1-..., anh Sơn không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động hiệu Redmi 9A màu xanh, gắn sim số 0908.741.326 bị cáo liên hệ với đối tượng tên Đồng để đi tiêu thụ xe trộm cắp mà có. Xét đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người tên Đồng hiện không rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo V 01 (một) năm 8 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A, màu xanh; 01 sim số 0908.741.326.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 08/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã C và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- CA thị xã C;
- Lưu: VT, HSVA.

Đậu Thị Thảo

